

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP ngày 11/11/2016 của Ban cán sự Đảng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005

Thực hiện Kế hoạch số 1288/KH-UBND ngày 12/7/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về triển khai thực hiện Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP ngày 11/11/2016 của Ban Cán sự Đảng Chính phủ về thực hiện Kế luật số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005; UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, ý kiến chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 (giai đoạn 2016-2020); nâng cao chất lượng đội ngũ công chức làm công tác tham mưu xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, tiến tới xây dựng một hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ.

Phấn đấu từng bước xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, ổn định, phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành pháp luật, gắn công tác xây dựng và thi hành pháp luật nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý Nhà nước theo Hiến pháp và pháp luật.

2. Yêu cầu

Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND từ huyện đến cơ sở đảm bảo đúng thẩm quyền theo sự phân công, phân cấp; đồng thời bám sát chủ trương, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản.

Công tác rà soát, tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phải được tiến hành thường xuyên, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp

luật. Kịp thời phát hiện xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật, xem xét trách nhiệm của cá nhân, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu văn bản trái pháp luật; Khi phát hiện văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo hoặc trái với cơ quan nhà nước cấp trên hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương thì tùy theo mức độ đề xuất hình thức sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới thay thế cho phù hợp.

Xác định nhiệm vụ cần ưu tiên, xây dựng lộ trình thực hiện hợp lý đảm bảo gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác xây dựng, ban hành văn bản với kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản; tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Tạo sự thống nhất, đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội với chủ trương xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, chiến lược cải cách tư pháp và chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước.

Phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện nhằm đảm bảo tiết kiệm nhưng hiệu quả, khả thi, ổn định và đảm bảo nguồn lực thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật

1.1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn cần chủ động, tích cực tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành các văn bản quy phạm pháp luật kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất đảm bảo phục vụ tốt cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật .

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.
 - Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND-UBND huyện, các cơ quan có liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2017-2020.
 - Kết quả: Các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện, xã.
- 1.2.** Thường xuyên cập nhật, đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND vào trên Cổng thông tin điện tử huyện, nhằm cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu khai thác, sử dụng.
- Cơ quan thực hiện: Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Văn phòng HĐND-UBND huyện, các cơ quan, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn

- Thời gian: Thường xuyên, ngay sau khi văn bản quy phạm pháp luật được HĐND, UBND ký ban hành.

- Kết quả: Văn bản cập nhật trên Cổng thông tin điện tử huyện.

1.3. Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời kiến nghị, tham mưu xử lý, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới thay thế nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND-UBND huyện, các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Kết quả:

+ Các báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật hàng năm.

+ Các văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, văn bản mới thay thế.

1.4. Thường xuyên tự kiểm tra, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện, xã ban hành nhằm kịp thời phát hiện những nội mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên để kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND huyện, các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, ngay sau khi HĐND-UBND cấp huyện, xã ban hành.

- Kết quả: Báo cáo kết quả tự kiểm tra, kiểm tra văn bản và kiến nghị xử lý (nếu có).

1.5. Trình công bố hoặc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian: Định kỳ hàng năm.

- Kết quả: Quyết định của Chủ tịch UBND huyện, UBND các xã, thị trấn về công bố danh mục văn bản quy phạm hết hiệu lực, ngưng hiệu lực.

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật

2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Thường xuyên chỉ đạo Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện, các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn tập trung tuyên truyền những văn bản pháp luật mới được ban hành, văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân; lựa chọn những vấn đề quan trọng được dư luận xã hội quan tâm. Áp dụng hình thức tuyên truyền phù hợp với từng cơ quan, đơn vị, cơ sở và từng đối tượng cụ thể; nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn.
 - Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan, đoàn thể liên quan.
 - Thời gian: Thường xuyên, hàng năm.
 - Kết quả: Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật của UBND huyện, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện và UBND các xã, thị trấn;
- 2.2. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật; thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính, theo dõi thi hành pháp luật.**
- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, các cơ quan liên quan; UBND các xã, thị trấn.
 - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, ban, ngành huyện.
 - Thời gian: Giai đoạn 2017-2020.
 - Kết quả: Các báo cáo kết quả thực hiện theo dõi thi hành pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Tăng cường năng lực, bảo đảm hoạt động công tác xây dựng và thi hành pháp luật

3.1. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu ban hành văn bản, công chức thẩm định, kiểm tra văn bản của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã đảm bảo có trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND-UBND huyện.
- Thời gian: Giai đoạn 2017-2020.
- Kết quả: Hoàn thiện tổ chức, bộ máy, người làm công tác tham mưu về văn bản chuyên trách.

3.2. Rà soát, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian: Giai đoạn 2017-2020.
- Kết quả: Hệ thống trang thiết bị phù hợp, đáp ứng yêu cầu làm việc.

3.3. Tiếp tục cử đi đào tạo, phát triển nguồn nhân lực làm công tác pháp luật có chất lượng (khuyến khích việc tự học) của cán bộ, công chức.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ huyện.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian: Giai đoạn 2017-2020.

3.4. Tăng cường hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác pháp luật, công chức tham mưu xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan.
- Thời gian: Giai đoạn 2017-2020.
- Kết quả: Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, các văn bản hướng dẫn.

4. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách được cấp cho các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật hiện hành về phân cấp quản lý ngân sách.
- Huy động nguồn kinh phí từ các chương trình, sự hỗ trợ của các tổ chức cá nhân (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ vào nhiệm vụ được phân công chủ động tổ chức thực hiện Kế hoạch; hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Thời gian báo cáo: Trước ngày 30/11 hàng năm.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác phối hợp, thực hiện giám sát, phản biện xã hội để nâng cao hiệu quả đối với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

3. Đài truyền thanh – truyền hình phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đưa tin, bài, phóng sự về các hoạt động xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

4. Phòng Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp kết quả, báo cáo UBND huyện và Sở Tư pháp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 1141-KH/BCSDCP ngày 11/11/2016 của Ban cán sự Đảng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 /J.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Tù Hữu Hà